

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk

- Mã chứng khoán: DRG

- Địa chỉ: 30 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk

- Điện thoại liên hệ: 0262 3865015

Fax: 0262 3865041

- E-mail: Caosu@dakruco.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk trân trọng Công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2026 của Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/7/2026 tại đường dẫn Website: <http://www.dakruco.com/chuyenmucquanhecodong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo số: 04/BC-HĐQT ngày 29/7/2026.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Viết Tượng

Số: 04/BC-HĐQT

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng năm 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK**
- Địa chỉ trụ sở chính: 30 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại: 0262)3865015 Fax:(0262)3865041 Email:caosu@dakruco.com.
- Vốn điều lệ: 1.558.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: DRG
- Mô hình quản trị công ty/*Governance model*: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cổ phần cao su Đắk Lắk (DAKRUCO) xin báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2026 như sau :

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-DHĐCD	30/6/2026	- Thông qua Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch thực hiện 2026; - Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng năm 2026 của Ban điều hành Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk; - Thông qua Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2025 của Dakruco đã được kiểm toán bởi

			chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt. - Thông qua Báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. - Thông qua điều chỉnh kế hoạch SXKD và đầu tư giai đoạn 2026-2030. - Thông qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính và đầu tư năm 2026. - Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2026. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025. - Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Viết Tượng	Chủ tịch HĐQT, đại diện pháp luật	29/9/2018	
2	Nguyễn Minh	Thành viên HĐQT điều hành	24/11/2023	
3	Nguyễn Trần Giang	Thành viên HĐQT điều hành	06/5/2019	
4	Nguyễn Văn Cúc	Thành viên HĐQT điều hành	29/9/2018	
5	Tạ Quang Tòng	Thành viên HĐQT độc lập	20/6/2023	
6	Nguyễn Văn Thông	Thành viên HĐQT Không điều hành	28/6/2024	
7	Nguyễn Thị Mai Quyên	Thành viên HĐQT Không điều hành	26/6/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Viết Tượng	3/3	100%	
2	Nguyễn Minh	3/3	100%	
3	Nguyễn Trần Giang	3/3	100%	
4	Nguyễn Văn Cúc	2/3	66,6%	Đi công tác
5	Tạ Quang Tòng	2/3	66,6%	Đi công tác
6	Nguyễn Văn Thông	3/3	100%	
7	Nguyễn Thị Mai Quyên	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty; HĐQT đã thực hiện giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc, Ban điều hành trong việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2026. Định kỳ, hàng quý Ban Điều hành có báo cáo kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT giữa hai kỳ họp. Trong đó, Ban Điều hành đánh giá cụ thể những nội dung đã thực hiện, những nội dung chưa thực hiện và thực hiện dở dang. Từ đó, Hội đồng quản trị theo dõi và có định hướng chỉ đạo cụ thể, kịp thời thông qua các Nghị quyết để Ban Điều hành tổ chức thực hiện.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã tập trung chỉ đạo triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026. Tổng sản lượng mủ cao su khai thác và chế biến đạt 2.881,5 tấn mủ cao su quy khô; sản xuất chỉ thun cao su 1.025.2 tấn sản phẩm; tổng doanh thu sản phẩm đạt 413,2 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 6 tháng ước đạt 65,53 tỷ đồng, các chỉ tiêu đều cao hơn so với cùng kỳ năm 2025. Công tác đầu tư cơ bản đúng tiến độ, đã tiến hành trồng cà phê xen canh trên vườn cao su tại Đội 5 Chi nhánh Nông trường Cư Mgar được 56/283,35ha, đang triển khai hạ tầng, điện, hệ thống tưới... Tại Nông trường Cư Bao đã trồng mới được 73,5 ha cà phê xen trên vườn sầu riêng, đạt 100% kế hoạch, 6,5/24 ha sầu riêng. Công ty TNHH Kiểm nghiệm và Xuất khẩu nông sản Tây Nguyên đi vào hoạt động từ 01/6/2026.

Chỉ đạo thực hiện các giải pháp tài chính, ký kết hợp đồng tài trợ mới với Ngân hàng Vietinbank để thực hiện giải ngân của Dự án tại Chi nhánh Nông trường Cư Mgar. Chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục làm việc với các cơ quan có liên quan để điều chỉnh cơ cấu vốn đầu tư trong Điều lệ Dakmoruco, thực hiện chuyển về công ty mẹ Dakruco 2 đợt với số tiền gần 3 triệu USD tiền lợi nhuận sau thuế và 2 triệu USD từ nguồn tiền vay ngân hàng Vietcombank (trong khoản điều chỉnh cơ cấu vốn đầu tư của Dakmoruco). Tình hình tài chính Công ty ổn định hơn so



với năm 2025, đáp ứng kịp thời cho hoạt động SXKD và đầu tư. Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ nộp nhà nước sau cổ phần hóa 49 tỷ đồng, cho chủ trương thực hiện chi trả đợt 1 (30%) quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động. Thu nhập bình quân đạt 8 triệu đồng, tăng 4,99% so với cùng kỳ năm trước.

Tập trung chỉ đạo công tác quản lý, chăm sóc vườn cây cao su, cà phê, cây cau thuộc Dự án trồng tái canh cao su kết hợp trồng xen cây cà phê tại Chi nhánh Nông trường Cư Mgar; công tác quản lý, chăm sóc vườn cây sầu riêng và trồng mới cà phê tại Chi nhánh Nông trường Cư Bao.

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT đã sắp xếp thời gian đi cơ sở để kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh để từ đó đưa ra những chỉ đạo kịp thời đối với Ban điều hành.

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2026 kịp thời, đúng với các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra, phù hợp với tình hình thực tế, hoạt động kinh doanh theo sát thị trường và đúng quy định của pháp luật; tiếp tục bảo đảm việc làm và thu nhập của người lao động trong tình hình hiện nay.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2026:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đã họp 03 lần và lấy ý kiến 11 lần, ban hành 14 Nghị quyết, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	05/01	Thống nhất chủ trương xử lý hợp đồng chuyển nhượng lô đất tại tỉnh Bình Dương (cũ) trước thời điểm cổ phần hóa, nhưng chưa thành công. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
2	02/NQ-HĐQT	16/01	Thống nhất chủ trương bổ sung chi phí dịch vụ làm thủ tục điều chỉnh tỷ lệ vốn đầu tư trong Điều lệ của Dakmorco. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
3	03/NQ-HĐQT	29/01	Kết quả cuộc họp HĐQT ngày 29/01/2026: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết HĐQT quý IV/2025, kết quả SXKD năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026 của Ban Điều hành; thông qua chủ trương tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 trong khi chờ cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua. (Tổ chức cuộc họp ngày 29/01/2026)	100%
4	04/NQ-HĐQT	06/02	Thống nhất thông qua việc chấm dứt/thanh lý Hợp đồng vay vốn với Ngân hàng BIDV; cho	100%

			chủ trương ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng VietinBank để phục vụ sản xuất; thống nhất thỏa thuận với Ban Điều hành về công tác nhân sự; thống nhất chủ trương ban hành Quy chế Lựa chọn nhà thầu trong hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	
5	05/NQ-HĐQT	26/02	Thống nhất chủ trương về việc điều chỉnh vốn đầu tư trong Điều lệ Công ty TNHH Phát triển Cao su Đắk Lắk - Mondolkiri (Dakmoruco). (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
6	06/NQ-HĐQT	06/3	Thống nhất kết quả công tác rà soát, bổ sung quy hoạch đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028 do Ban Điều hành đề xuất. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
7	07/NQ-HĐQT	31/3	Thống nhất việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; kế hoạch nhận và sử dụng nguồn tiền sau điều chỉnh cơ cấu vốn đầu tư từ dự án Campuchia (Dakmoruco) chuyển về Dakruco; cho ý kiến để người đại diện vốn Dakruco tại DRI, tại Dakrutech biểu quyết trong các cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ; cho chủ trương về thanh lý cây cao su để xây dựng công trình phục vụ trồng xen cà phê trên vườn cao su tại Chi nhánh Nông trường Cư Mgar; cho ý kiến về bổ sung điều khoản vào Quy chế lựa chọn nhà thầu mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).	100%
8	08/NQ-HĐQT	09/4	Thống nhất chủ trương về nhân sự để người đại diện vốn của Dakruco tại DRI biểu quyết trong các cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ; Chủ trương để người đại diện vốn của Dakruco tại Dakruwood, tại Công ty Cổ phần Cao su Daknoruco biểu quyết tại cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ; thống nhất thỏa thuận với Ban Điều hành về nhân sự các chi nhánh trực thuộc và Công ty TNAE. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
9	09/NQ-HĐQT	24/4	Kết quả cuộc họp HĐQT ngày 24/4/2026: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết HĐQT quý I, phương hướng nhiệm vụ quý II/2026; kết quả thực hiện các nghị quyết HĐQT của Ban Điều hành; cho ý kiến về Phương án chia số dư tiền Quỹ khen thưởng, phúc lợi tại thời điểm cổ phần hóa Công ty; thống nhất chủ trương đầu tư hệ thống lò hơi tại Chi nhánh Nhà máy Chế biến mùn Cao su; thống nhất phương án chuyển đổi Công ty TNHH Kiểm nghiệm và Xuất khẩu Nông sản	100%



			Tây Nguyên thành công ty TNHH Một thành viên thuộc sở hữu của Dakruco; chủ trương điều chỉnh Dự án đầu tư trồng mới và chăm sóc cao su xen cà phê tại Chi nhánh Nông trường Cư Mgar; chủ trương tiếp tục hợp tác trồng xen cây dài ngày và chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo lộ trình thanh lý cây cao su; gia hạn thời gian, địa điểm và nội dung trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026. (Tổ chức cuộc họp ngày 24/4/2026)	
10	10/NQ-HĐQT	04/5	Thông qua kết quả kinh doanh năm 2025 của Dakmoruco; chủ trương về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp còn lại của năm 2024 và năm 2025 của Dakmoruco. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
11	11/NQ-HĐQT	19/5	Kết quả cuộc họp HĐQT ngày 19/5/2026: Thông qua chương trình, các tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2026; đánh giá, phân loại tập thể HĐQT và phân loại từng thành viên HĐQT năm 2025; thỏa thuận với Ban Điều hành về công tác các bộ các chi nhánh, đơn vị trực thuộc Công ty; chủ trương triển khai hợp đồng hợp tác trồng xen; nội dung sửa đổi Điều lệ và Phương án sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Kiểm nghiệm và Xuất khẩu Nông sản Tây Nguyên (TNAE); thông qua chủ trương tạm dừng đầu tư điện mặt trời áp mái tại Chi nhánh Nhà máy Chế biến mù Cao su. (Tổ chức cuộc họp ngày 19/5/2026)	100%
12	12/NQ-HĐQT	09/6	Thông nhất thỏa thuận với Ban Điều hành về công tác cán bộ các chi nhánh, đơn vị trực thuộc và phòng ban Công ty. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	100%
13	13/NQ-HĐQT	19/6	Thông nhất chủ trương về kế hoạch SXKD năm 2026 tại Công ty TNHH Kiểm nghiệm và Xuất khẩu nông sản Tây Nguyên (TNAE); Thông nhất bổ sung vào khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 28/NQ HĐQT ngày 26/12/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về công thức bán hàng năm 2026 đối với sản phẩm SVRCV50; thông nhất chủ trương đầu tư xây dựng công trình nhà tiền chế và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật tại khu đất khoảng 1.500 m² thuộc Chi nhánh Khách sạn Dakruco (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).	100%
14	14/NQ-HĐQT	24/6	Thông nhất điều chỉnh nội dung Chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; điều chỉnh Dự án đầu tư trồng mới và chăm sóc cao su xen cà phê tại Chi nhánh Nông trường Cư Mgar. (Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thạc Hoàn	Trưởng BKS	29/9/2018	Cử nhân TC-KT
2	Phan Thanh Tân	Thành viên	29/9/2018	Cử nhân TC-KT
3	Âu Quý Vinh	Thành viên	26/6/2025	Cử nhân Kinh tế nông lâm

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thạc Hoàn	2	100%	100%	
2	Phan Thanh Tân	2	100%	100%	
3	Âu Quý Vinh	2	100%	100%	

Nội dung các cuộc họp:

Triển khai nhiệm vụ cho các thành viên đầu năm; triển khai công tác kiểm tra giám sát theo từng quý, tại các đơn vị chi nhánh và Công ty Dakmoruco; triển khai kiểm soát một số nội dung trọng tâm theo mục tiêu từng quý.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện giám sát thường xuyên trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của BKS đối với hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành được quy định trong Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Trong 06 tháng 2026, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã thực hiện hoàn thành các chỉ chỉ tiêu định hướng. Trong đó, công việc chú trọng thiết lập tính cân bằng về tài chính ngày càng vững chắc, hoàn thành việc tách vốn tại công ty con Dakmoruco hoạt động tại Campuchia và chuyển tiền về nước 2 triệu Đô la Mỹ. Tình hình SXKD có nhiều khởi sắc nhờ giá mù phục hồi tốt; nội bộ Công ty từ HĐQT, Ban Điều hành đến các phòng ban, đơn vị chi nhánh đoàn kết; thu nhập người lao động và các khoản phúc lợi được quan tâm đúng mức và kịp thời.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ngoài việc cung cấp thông tin tài liệu phát hành qua phần mềm quản lý văn bản ioffice, Ban Kiểm soát được truy cập các phần mềm kế toán, phần mềm quản lý để phục vụ kiểm soát theo lĩnh vực phụ trách. Được tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, họp giao ban hàng tháng và đột xuất của Ban Điều hành tổ chức; được tham gia thảo luận góp ý vào các chương trình mục tiêu ngắn

0000
CỘ
CỔ
CÁ
ĐẮ
WMA

hạn và dài hạn, xây dựng sửa đổi quy chế nội bộ; được tham gia làm thành viên các Hội đồng lương, khen thưởng kỷ luật, kiểm kê tài sản... ; được tạo điều kiện về cơ vật chất và sự phối hợp tốt của Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chuyên môn trong triển khai công tác kiểm soát. Mọi kiến nghị phản ánh của BKS đều được Ban Tổng Giám đốc xem xét chỉ đạo bộ phận phòng ban, đơn vị liên quan xem xét xử lý, chấn chỉnh và khắc phục kịp thời.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Nguyễn Minh (Tổng Giám đốc)	25/01/1970	Kỹ sư nông nghiệp chuyên ngành trồng trọt	Bổ nhiệm từ ngày 15/8/2024
2	Ông: Nguyễn Cúc (Phó Tổng Giám đốc)	17/11/1969	Đại học Pháp lý	Bổ nhiệm từ ngày 15/8/2025
3	Ông Nguyễn Trần Giang (Phó Tổng Giám đốc)	16/4/1981	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Kế toán.	Bổ nhiệm từ ngày 01/01/2025

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Lê Thanh Bình	10/02/1972	Cử nhân Tài chính Kế toán	01/01/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty tổ chức cho Người phụ trách quản trị công ty tham gia và các Hội thảo trực tuyến về quản trị do UBCK Nhà nước phối hợp tổ chức; Hội thảo về quản trị công ty do Công ty FPTTS phối hợp với UBCK Nhà nước Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức. Công ty tổ chức các khóa đào tạo về bồi dưỡng kiến thức phát triển xanh, bền vững, thị trường tín chỉ các bon...

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
Người nội bộ của DRG									
1	Nguyễn Việt Trọng	002C03 8269	Chủ tịch HĐQT	04906500897 8 cấp ngày 24/12/2024 Cục cảnh sát cấp	42, Nơ Trang Gưh, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	29/9/2018			Người đại diện theo pháp luật
2	Nguyễn Minh	002C03 8263	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	049070011880, cấp ngày 27/12/2021, Cục cảnh sát cấp	76/4 Ngõ Gia Tự phường Tân an, tỉnh Đắk Lắk	15/8/2024			Người đại diện theo pháp luật
3	Nguyễn Trần Giang	008C50 0060	Thành viên HĐQT Phó TGĐ	066081002111, cấp ngày 29/3/2023, Cục cảnh sát cấp	259/48 Hà Huy Tập phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	01/01/202 5			Thành viên HĐQT điều hành
4	Nguyễn Văn Cúc	002C03 1068	Thành viên HĐQT, Phó TGĐ	049069018292 cấp ngày 12/8/2021. Cục cảnh sát cấp	1/8 Đặng Tất, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	29/9/2018			Thành viên HĐQT điều hành
5	Tạ Quang Tòng		Thành viên HĐQT	048055005197 cấp ngày 13/12/2024 Bộ Công an cấp	102 Hai Bà Trung, phường Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	20/6/2023			Thành viên HĐQT không điều hành
6	Nguyễn Văn Thông		Thành viên HĐQT	040075012366 cấp ngày 27/12/2021 Cục cảnh sát cấp	77A, đường 10A, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	28/6/2024			Thành viên HĐQT không điều hành
7	Nguyễn Thị Mai Quyên	002C01 7918	Thành viên	052170012742 cấp ngày	Số 33 Nguyễn	26/6/2025			Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			HDQT, TP Kỹ thuật	10/5/2021. Cục cảnh sát cấp	Thượng Hiền, phường Tân An, T.Đắk Lắk				không điều hành
8	Nguyễn Thạc Hoàn	002C01 9 219	Trưởng Ban KS	040066004302, cấp ngày 19/4/2021. Cục cảnh sát cấp	Xã Cư Mgar tỉnh Đắk Lắk	29/9/2018			
9	Phan Thanh Tân	002C04 8866	TV Ban KS	049071013498, cấp ngày 09/8/2021. Cục cảnh sát cấp	78/4 Ngõ Gia Tự phường Tân An, T.Đắk Lắk	29/9/2018			
10	Âu Quý Vinh		TV Ban KS PP Kỹ thuật	064083007974, cấp ngày 29/9/2022. Cục cảnh sát cấp	Thôn 11, Phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk	26/6/2025			
11	Lê Thanh Bình		Kế toán trưởng	040072032766, cấp ngày 12/08/2021, Cục cảnh sát cấp	phường Tân An, T.Đắk Lắk	01/01/2025			
12	Trần Văn Đức	002C03 1572	Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách QTCT	066072002845 Ngày cấp 12/8/2021 Cục cảnh sát cấp	76/3 Ngõ Gia Tự phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk	01/6/2025			

Người có liên quan của người nội bộ (chi tiết tại Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty)

Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết

1	UBND tỉnh Đắk Lắk	Chưa lưu ký chứng khoán			Phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	29/9/2018			Sở hữu 98,94% vốn điều lệ
---	-------------------	-------------------------	--	--	------------------------------------	-----------	--	--	---------------------------

Công ty con, người quản lý và người đại diện theo pháp luật của công ty con:

1	Công ty TNHH Phát			Đăng ký kinh	Phun				
---	-------------------	--	--	--------------	------	--	--	--	--

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	triển cao su Đắk Lắk – Mondulkiri (Dakmoruco)			doanh số: MOC 79141191, ngày 22/12/2009; Bộ kế hoạch Campuchia cấp	Chrey Sen, Sangkat Monorom, Mondolkiri, Vương quốc Campuchia				
1.1	Nguyễn Viết Tượng		Chủ tịch Công ty	04906500897 8 cấp ngày 24/12/2024 Cục cảnh sát cấp	42, Nơ Trang Gưh, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	29/9/2018			Người đại diện theo pháp luật
1.2	Nguyễn Duy Tấn		Giám đốc	040080020375, ngày cấp 01/09/2021; nơi cấp Cục QLHCTTXH	Thôn Đắk Xuân, xã Thuận An, Tỉnh Lâm Đồng	01/01/2026			
1.3	Võ Tuấn Minh		Phó Giám đốc	070085005039, ngày cấp: 28/10/2025; nơi cấp: Bộ công an.	Tổ 2, Ấp 15, Xã Thiện Hưng, Tỉnh Đồng Nai	15/8/2025			
1.4	Nguyễn Văn Thảo		KTT	049075015216 ngày 30/08/2021 cấp; nơi cấp Cục QLXH	92/2/3 Nguyễn Xuân Nguyên - Phường Tân An-Đắk Lắk	15/03/2025			
2	Công ty Cổ phần Cao su Daknoruco			GCNĐKDN số 6400128534, cấp ngày 20/08/2009	Thôn Đắk Kim xã Thuận An, tỉnh Lâm Đồng				
2.1	Nguyễn Minh		Chủ tịch	049070011880, cấp ngày	76/4 Ngô Gia Tự				Người đại diện

129
TƯ
AN
SU
AK
11-11

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			HĐQT	27/12/2021, Cục cảnh sát cấp	phường Tân an, tỉnh Đắk Lắk	23/4/2024			pháp luật
2.2	Nguyễn Ngọc Nguyên		Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành	046072008237 Ngày cấp: 15/8/2021 Cục cảnh sát cấp	Phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	18/04/2025			
2.3	Ngô Thanh Thủy		Thành viên HĐQT	040087019735 Ngày cấp: 28/6/2021 Cục cảnh sát cấp	Thôn Đắc Thủy, Xã Thuận An, Tỉnh Lâm Đồng	18/04/2025			
2.4	Nguyễn Hữu Cửu		Thành viên HĐQT	040064026506, cấp ngày 18/9/2024. Cục cảnh sát cấp	127 Nguyễn Hữu Thọ. Tổ dân phố 4. Phường Tân An. tỉnh Đắk Lắk	23/4/2024			
2.5	Ngô Tùng Lâm		Thành viên HĐQT	040062023360 cấp ngày 12/8/2021. Cục cảnh sát cấp	Số 63 Quang Trung- Xã Đức Lập, Tỉnh Lâm Đồng	01/9/2009			
2.6	Nguyễn Thạc Hoàn		Trưởng Ban KS	040066004302, cấp ngày 19/4/2021. Cục cảnh sát cấp	Xã Cư Mgar tỉnh Đắk Lắk	23/4/2024			
2.7	Phan Thanh Tân		TV Ban KS	049071013498, cấp ngày 09/8/2021. Cục cảnh sát	78/4 Ngô Gia Tự phường Tân An,	29/03/2019			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				cấp	tỉnh Đắk Lắk				
2.8	Phạm Thị Hải		TV Ban KS	067183003045, cấp ngày 25/1/2022. Cục cảnh sát cấp	Thôn Đắc Phúc Xã Thuận An, Tỉnh Lâm Đồng	29/03/2019			
2.9	Dư Thị Minh Nguyệt		Thư ký HĐQT	040181020388, cấp ngày 01/9/2021. Cục cảnh sát cấp	Thôn Đắc Xuân Xã Thuận An, Tỉnh Lâm Đồng	11/03/2011			
2.10	Võ Anh Ngọc		Kế toán trưởng	070082008037, cấp ngày 28/6/2021. Cục cảnh sát cấp	Thôn Đắc Phúc Xã Thuận An, Tỉnh Lâm Đồng	01/01/2026			Bổ nhiệm
3	Công ty TNHH Kiểm nghiệm và Xuất khẩu nông sản Tây Nguyên (TNAE)			GCNĐKDN số:6001820158 cấp ngày 26/05/2026 (thay đổi lần 2)	Địa chỉ: Km20, QL 14, xã Cuôr Đăng, tỉnh Đắk Lắk, VN	30/12/2025			
3.1	Nguyễn Minh		Chủ tịch Công ty	049070011880, cấp ngày 27/12/2021, Cục cảnh sát cấp	76/4 Ngõ Gia Tự phường Tân an, tỉnh Đắk Lắk	01/06/2026			Người đại diện theo pháp luật
3.2	Nguyễn Thị Thanh Huyền	002C019140	Giám Đốc	066183009557 cấp ngày 22/01/2024 Cục cảnh sát cấp	234A Phan Chu Trinh, P.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	01/06/2026			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.3	Võ Thị Kim Oanh		Kế toán trưởng	066188014706 cấp ngày 26/06/2022 Cục cảnh sát cấp	SN 11. đường 8, TDP Kiên Cường, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk	01/06/2026			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (06 tháng đầu năm 2026)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Quỹ tín dụng Cao su Đắk Lắk (Dakrufund)	Tỷ lệ vốn góp: 10,46%		68 Nguyễn Chí Thanh, P. Tân An, Đắk Lắk	Tháng 01+03/2026		Thu từ cổ tức góp vốn năm 2025: 454,18 triệu đồng	
					Tháng 2,3,4,6/2026		- Gửi tiền: 45.000 triệu đồng; - Tất toán tiền gửi: 30.000 triệu đồng	
					Tháng 6/2026		QTD trả lãi tiền gửi: 98,58 triệu đồng	
2	Công ty TNHH Phát triển cao su Đắk Lắk – Mondolkiri	Tỷ lệ vốn góp: 100,0%		Vương quốc Campuchia	Tháng 03, 05/2026	Nghị quyết 01/NQ-HĐQT ngày 03/01/2025	Chuyển lợi nhuận về VN: 2,99 triệu USD (tương đương 78.459,4 triệu đồng)	
					Tháng 03,06/2026	Nghị quyết 07/NQ-HĐQT ngày 31/03/2026	Chuyển tiền hoàn vốn đầu tư về VN: 2 triệu USD	
3	Công ty TNHH Kiểm nghiệm	Tỷ lệ vốn góp: 100,0%		Km 20, Quốc lộ 14, Xã	Tháng 3/2026	Nghị quyết: 27/NQ-HĐQT	Góp vốn đầu tư thành lập: 1.000	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	và xuất khẩu nông sản Tây Nguyên			Cuôr Đăng, Tỉnh Đắk Lắk		ngày 04/12/2025 và 09/NQ-HĐQT ngày 24/04/2026	triệu đồng	
4	Công ty CP Đầu tư cao su Đắk Lắk (DRI)	Dakruco nắm 45,0% vốn điều lệ	600127 1719, ngày cấp 24/02/2012	59 Cao Thắng, P. Tân An, Đắk Lắk	Tháng 02 và 06/2026		Dakruco chuyển trả lãi vay: 3.613,65 triệu đồng	
					Tháng 06/2026	Hợp đồng vay vốn số 01/2024 ngày 22/11/2024	Dakruco thanh toán tiền gốc vay: 40.000,0 triệu đồng	
					Tháng 03/2026	Hợp đồng số 01/HĐTĐ ngày 08/03/2018	DRI trả tiền hợp đồng trồng xen 2026: 641,33 triệu đồng	
4	Công ty CP kỹ thuật Cao su (Dakrutech)	Dakruco nắm 28,79% vốn điều lệ	600094 4792, cấp ngày 13/10/2009	Km18, Thôn Đoàn Kết, Xã Cuôr Đăng, Đắk Lắk	Tháng 06/2026		Dakrutech trả tiền cổ tức 2025: 486 triệu đồng	
					Tháng 03/2026	Hợp đồng: 01-AX/DRT-2026 ngày 07/01/2026	Dakrutech trả tiền mua Acid: 1,5 triệu đồng	
					Tháng 01,02,05,06/2026	Hợp đồng: 01/DK-DRT'26 ngày 31/12/2025	Dakrutech nhập mù nguyên liệu: 3.012,09 triệu đồng	
					Tháng 06/2026	Hợp đồng: 03/2026/HĐMB ngày 17/06/2026; 02NT/DK-DRT'26 ngày 5/1/2026	Dakrutech nhập hóa chất NH3: 113,29 triệu đồng	
					Tháng 01/2026	Hợp đồng số 06/HĐKT ngày 18/02/2019	Phải trả tiền thuê nhà (kiểm phẩm) Q1 cho Dakrutech: 120 triệu đồng	
					Tháng 01 đến 06/2026		Phải trả tiền mua nước (đóng chai) cho Dakrutech: 32,77 triệu đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có.**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có.**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Cổ danh sách kèm theo)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tên người nội bộ							
01	Tên người có liên quan của người nội bộ							
2								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán)
-----	----------------------	--------------------------	---------------------------	----------------------------	-----------------------------

	dịch		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	bán, chuyển đổi, thường...)
1	Trần Văn Đức	Người PTQT	800	0,00051 %	0	0%	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban KS;
- Người PTQT (CBTT);
- Phòng HC (đăng tải web);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



(Signature)
Nguyễn Viết Trọng

0001
CÔNG
CỔ P
CÁC
ĐẮK
MATHI

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 04/BC-HĐQT ngày 29 tháng 7 năm 2026)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Nguyễn Việt Tượng					Cá nhân: 0 CP Đại diện UBND tỉnh Đắk Lắk: 92.492.760 CP	0% 59,36%	
1.1	Nguyễn Triều					không		Cha đẻ
1.2	Trần Thị Xuyên					không		Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Thị Ngọc Lan					không		Vợ
1.4	Nguyễn Việt Tịnh					không		Con
1.5	Nguyễn Việt Thông					không		Con
1.6	Nguyễn Long Bảo Nguyên					không		Con dâu
1.7	Nguyễn Việt Phố					không		Em ruột
1.8	Nguyễn Việt Sỹ					không		Em ruột
1.9	Nguyễn Thị Bích Vân					không		Em ruột
1.10	Nguyễn Việt Tuấn					không		Em ruột
1.11	Nguyễn Duy Giới					không		Cha vợ
1.12	Nguyễn Thị Ngọc Diệp					không		Mẹ vợ
1.13	Nguyễn Thị Liễu					không		Em dâu
1.14	Võ Đức Nga					không		Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.15	Phan Thị Thanh Thương					không		Em dâu
1.16	Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk							Chủ tịch HDQT (đến 16/ 6/2026)
1.17	Công ty TNHH cao su Đắk Lắk tại Lào (Daklaoruco)							Chủ tịch Công ty (đến 16/ 6/2026)
1.18	Công ty TNHH Phát triển cao su Đắk Lắk – Mondulkiri (Vương quốc Campuchia)							Chủ tịch Công ty
2	Nguyễn Minh		Thành viên HDQT, Tổng Giám đốc			2.000 Đại diện UBND tỉnh Đắk Lắk: 61.659.408 CP	0,0012% 39,58%	
2.1	Nguyễn Thị Bích Liên					Không		Vợ
2.2	Nguyễn Phúc Nguyên Bảo					Không		Con
2.3	Nguyễn Minh Thư					Không		Con
2.4	Nguyễn Thị Ngưu					Không		Mẹ đẻ
2.5	Nguyễn Bình					Không		Cha đẻ
2.6	Nguyễn Như Nghĩa					Không		Cha vợ
2.7	Hoàng Thị Hường					Không		Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.8	Nguyễn Thị Dương					Không		Chị ruột
2.9	Nguyễn Thị Hải					Không		Chị ruột
2.10	Nguyễn Thị Lan					Không		Chị ruột
2.11	Nguyễn Quang					Không		Anh ruột
2.12	Lê Văn Tạo					Không		Anh rể
2.13	Trần Trương					Không		Anh rể
2.14	Nguyễn Thị Dung					Không		Chị dâu
2.15	Công ty cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk							Thành viên HĐQT (chủ tịch HĐQT từ 16/ 6/2026)
2.16	Công ty TNHH cao su Đắk Lắk tại Lào (Daklaoruco)							Chủ tịch Công ty (từ 16/ 6/2026)
2.17	Công ty cổ phần Cao su Daknoruco							Chủ tịch HĐQT
2.18	Công ty TNHH Kiểm nghiệm và Xuất khẩu nông sản Tây Nguyên (TNAE)							Chủ tịch Công ty (Từ 01/6/2026)
3	Nguyễn Trần Giang		Thành viên HĐQT Phó Tổng			Không		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Giám đốc					
3.1	Chế Thị Hoài Vy					Không		Vợ
3.2	Nguyễn Như Cầu					Không		Cha đẻ
3.3	Nguyễn Thị Lâm					Không		Mẹ
3.4	Nguyễn Trần Sơn					Không		Em trai
3.5	Nguyễn Thị Thảo					Không		Em dâu
3.6	Nguyễn Như Quỳnh					Không		Con đẻ
3.7	Nguyễn An Phúc					Không		Con đẻ
3.8	Chế Lào					Không		Cha vợ
3.9	Trần Thị Lâm					Không		Mẹ vợ
3.10	Công ty cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk							Thành viên HĐQT
3.11	Công ty CP kỹ thuật Cao su							Chủ tịch HĐQT
4	Nguyễn Văn Cúc		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc			3.500	0,002%	
4.1	Trần Thị Mỹ Lệ					Không		Vợ
4.2	Nguyễn Trần Bảo Uyên					Không		Con
4.3	Nguyễn Trần Bảo Ân					Không		Con
4.4	Châu Thị Toàn					Không		Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.5	Nguyễn Diệu					Không		Cha
4.6	Trần Đình Lang					Không		Cha vợ
4.7	Trần Thị Lợi					Không		Mẹ vợ
4.8	Nguyễn Văn Phần					Không		Anh ruột
4.9	Nguyễn Thị Phúc					Không		Em ruột
4.10	Hà Thị Khôi					Không		Chị dâu
4.11	Trần Văn Hạnh					Không		Em rể
5	Tạ Quang Tòng		Thành viên HDQT			Không		
5.1	Nguyễn Xuân Mai					Không		Vợ
5.2	Tạ Quang Thạch Trúc					Không		Con
5.3	Tạ Quang Lan					Không		Cha đẻ
5.4	Lê Thị Tâm					Không		Mẹ đẻ
5.5	Nguyễn Bá Chính					Không		Cha vợ
5.6	Nguyễn Thị Hỷ					Không		Mẹ vợ
5.7	Tạ Quang Sum					Không		Anh ruột
5.8	Tạ Quang Sơn					Không		Em ruột
5.9	Tạ Thị Thanh Bình					Không		Em ruột
5.10	Hoàng Hữu					Không		Em rể
5.11	Dương Thị Mỹ Lan					Không		Chị dâu
5.12	Đào Thị Diễm Tuyết					Không		Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Nguyễn Văn Thông		Thành viên HDQT			Không		
6.1	Nguyễn Đình Căn					Không		Cha đẻ
6.2	Phan Thị Lân					Không		Mẹ đẻ
6.3	Lương Thị Hoa					Không		Vợ
6.4	Nguyễn Hồng Quang					Không		Con đẻ
6.5	Nguyễn Hồng Đăng					Không		Con đẻ
6.6	Nguyễn Văn Sáng					Không		Em ruột
6.7	Nguyễn Thị Minh					Không		Em ruột
6.8	Nguyễn Thị Minh Ánh					Không		Em dâu
6.9	Nguyễn Quang Dân					Không		Em rể
6.10	Lương Khả					Không		Cha vợ
6.11	Nguyễn Thị Vân					Không		Mẹ vợ
7	Nguyễn Thị Mai Quyên		Thành viên HDQT			2.200	0,0014%	
7.1	Nguyễn Thống					không		Cha đẻ
7.2	Tạ Thị Hương					không		Mẹ đẻ
7.3	Đỗ Hữu Bá					không		Cha chồng
7.4	Huỳnh Thị Hồng Bằng					không		Mẹ chồng
7.5	Đỗ Hoàng Việt					không		Chồng
7.6	Đỗ Nguyên Tân					không		Con
7.7	Đỗ Hoàng Cẩm Tú					không		Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.8	Nguyễn Thăng Long							Anh trai
7.9	Nguyễn Thị Ân					không		Chị ruột
7.10	Nguyễn Thị Mai Oanh					không		Chị ruột
7.11	Nguyễn Thị Lan					không		Chị dâu
7.12	Hà Văn Minh					không		Anh rể
8	Nguyễn Thạc Hoàn		Trưởng Ban Kiểm soát			không		
8.1	Nguyễn Thạc Xuyên					không		Cha đẻ
8.2	Đặng Thị Mùi					không		Mẹ đẻ
8.3	Trần Hữu Mạnh					không		Cha vợ
8.4	Lê Thị Châu					không		Mẹ vợ
8.5	Trần Thị Yến					không		Vợ
8.6	Nguyễn Thị Hà Phương					không		Con
8.7	Nguyễn Thạc Nam					không		Con
8.8	Nguyễn Thạc Khanh					không		Anh ruột
8.9	Nguyễn Thạc Khánh					không		Em ruột
8.10	Nguyễn Thị Thu Hương					không		Chị dâu
8.11	Trần Thị Hào					không		Em dâu
8.12	Trương Thị Thanh					không		Chị dâu
8.13	Trương Văn Bá					không		Em rể
8.14	Công ty cổ phần Đầu tư cao							Trưởng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	su Đắc Lắc							ban kiểm soát
8.15	Công ty cổ phần Kỹ thuật cao su							Trưởng ban kiểm soát
8.16	Công ty cổ phần Daknoruco							Trưởng ban kiểm soát
9	Phan Thanh Tân		Kiểm soát viên			không		
9.1	Lương Thị Phúc					không		Vợ
9.2	Phan Thanh Tín					không		Con
9.3	Phan Thị Anh Thư					không		Con
9.4	Phan Thanh Lượng					không		Cha đẻ
9.5	Võ Thị Triêm					không		Mẹ đẻ
9.6	Lương Khả					không		Cha vợ
9.7	Nguyễn Thị Vân					không		Mẹ vợ
9.8	Phan Thanh Thái					không		Anh ruột
9.9	Trần Thị Kim Thúy					không		Chị dâu
9.10	Phan Thanh Sơn					không		Anh ruột
9.11	Lê Thị Tuyết					không		Chị dâu
9.12	Phan Thị Thanh Minh					không		Chị ruột
9.13	Ngô Minh Hùng					không		Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.14	Phan Thanh Hải					không		Anh ruột
9.15	Nguyễn Ngọc Bích Thủy					không		Chị dâu
9.16	Phan Thanh Hùng					không		Anh ruột
9.17	Trịnh Thị Phương					không		Chị dâu
9.18	Phan Thanh Cường					không		Anh ruột
9.19	Bùi Thị Tám					không		Chị dâu
9.20	Công ty cổ phần Đầu tư cao su Đắk Lắk							Thành viên Ban KS
9.21	Công ty cổ phần Kỹ thuật cao su							Thành viên Ban KS
9.22	Công ty cổ phần Daknoruco							Thành viên Ban KS
10	Âu Quý Vinh		Thành viên Ban kiểm soát, Phó phòng Kỹ thuật			không		
10.1	Hồ Thị Kim Thùy					không		Vợ
10.2	Âu Hoài An					không		Con
10.3	Âu Trường An					không		Con
10.4	Âu Lương					không		Cha ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.5	Nguyễn Thị Hiên					không		Mẹ ruột
10.6	Âu Khiêm Thụ					không		Anh ruột
10.7	Âu Nhật Khương					không		Em ruột
10.8	Âu Thiết Hoan					không		Em ruột
10.9	Âu Đắc Vương					không		Em ruột
10.10	Âu Thị Ly Vi					không		Em ruột
10.11	Âu Thiết Khoa					không		Em ruột
10.12	Âu Linh Thy					không		Em ruột
10.13	Âu Thiết Vũ					không		Em ruột
10.14	Nguyễn Thị Thanh Triều					không		Em dâu
10.15	Phan Sỹ Lập					không		Em rể
10.16	Hồ Quang Thông					không		Bố vợ
10.17	Lê Thị Phong					không		Mẹ vợ
11	Lê Thanh Bình		Kế toán trưởng			không		
11.1	Lê Thanh Long					không		Cha đẻ
11.2	Nguyễn Thị Bài					không		Mẹ đẻ
11.3	Đinh Thị Nga					không		Vợ
11.4	Lê Khánh Huyền					không		Con đẻ
11.5	Lê Duy Khánh					không		Con đẻ
11.6	Lê Đức Phương					không		Anh ruột
11.7	Lê Văn Thành					không		Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.8	Lê Thị Dung					không		Em ruột
11.9	Lê Thị Ngọc					không		Em ruột
11.10	Lê Thị Thảo					không		Em ruột
11.11	Lê Thị Thùy					không		Em ruột
11.12	Võ Thị Vân					không		Mẹ vợ
11.13	Đinh Quang Sâm					không		Cha vợ
12	Trần Văn Đức		Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách QTCT			không		
12.1	Trần Văn Kia					không		Bố đẻ
12.2	Phan Thị Thâm					không		Mẹ đẻ
12.3	Trần Văn Tôn					không		Bố vợ
12.4	Ngô Thị Mót					không		Mẹ vợ
12.5	Trần Thị Khánh Phong					không		Vợ
12.6	Trần Mai Tâm					không		Con
12.7	Trần Mai Tường					không		Con
12.8	Trần Thị Tài					không		Em ruột
12.9	Trần Thị Hạnh					không		Em ruột
12.10	Trần Thị Năm					không		Em ruột
12.11	Nguyễn Đình Phước					không		Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.12	Nguyễn Đình Quang					không		Em rể
12.13	Lê Duy Linh					không		Em rể